



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh
Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 033 3844196

Fax: 033 3847311

DANH MỤC TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
(Ngày 08 tháng 04 năm 2017)

1. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
2. Mẫu Giấy uỷ quyền;
3. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
4. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị;
5. Báo cáo của Ban Kiểm soát;
6. Báo cáo của Tổng Giám Đốc;
7. Tờ trình v/v kế hoạch kinh doanh năm 2017;
8. Tờ trình v/v phương án phân chia lợi nhuận năm 2016 và tạm ứng cổ tức năm 2017;
9. Tờ trình v/v thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017;
10. Sơ yếu lý lịch của Ông Nguyễn Việt Dũng;
11. Bản dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
12. Nguyên tắc làm việc của Đại hội;
13. Hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 033 3844196 Fax: 033 3847311

THÔNG BÁO

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”) kính mời Quý cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty như sau:

Thời gian: 08 giờ 00 phút, Thứ Bảy, ngày 08 tháng 04 năm 2017.

Địa điểm: Văn phòng Công ty, Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

Nội dung chính của Đại hội:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016;
- Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2016;
- Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017;
- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2017;
- Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2017;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Điều kiện tham dự Đại hội: Cổ đông sở hữu cổ phiếu theo danh sách cổ đông chốt ngày 20/3/2017.

Đăng ký tham dự: Để công tác tổ chức được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông thực hiện thủ tục xác nhận tham dự hoặc uỷ quyền người khác tham dự Đại hội theo mẫu Uỷ quyền gửi kèm thư mời và gửi về trụ sở chính của Công ty theo đường bưu điện hoặc gửi fax đến Công ty trước 17 giờ ngày 05/4/2017.

Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau: Thư mời họp, giấy uỷ quyền tham dự Đại hội (trường hợp nhận uỷ quyền tham dự Đại hội), CMND/ Hộ chiếu còn hiệu lực.

Các tài liệu liên quan đến Đại hội: Kính mời Quý cổ đông xem Chương trình chi tiết và các tài liệu dự họp được đăng tải trên trang web của Công ty tại địa chỉ: <https://www.nuockhoangquangninh.com.vn/co-dong/>.

Mọi chi tiết liên quan đến đại hội, Quý Cổ đông xin vui lòng liên lạc:

Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh

GCN ĐKKD số: 5700379618, do Phòng ĐKKD-Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 01/9/2004 (được sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm).

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Tp. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

Người liên hệ: Cô Đỗ Thị Hoàng Yến – Điện thoại: 08.62563862 – Ext: 5201 Fax: 033 3847311

Trân trọng kính mời.

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 29 tháng 03 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

(Đã ký, đóng dấu)

NGUYỄN THIỀU NAM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN DỰ HỌP

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh

Tên cổ đông:

Mã cổ đông:

CMND/ Hộ chiếu/ ĐKKD số:Ngày cấp:Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú/ Trụ sở chính:

Điện thoại: Fax: Email:

Số cổ phần sở hữu:cổ phần

Bằng văn bản này tôi/ chúng tôi uỷ quyền cho:

Ông/ Bà: Năm sinh:

CMND/ Hộ chiếu số:Ngày cấp:Nơi cấp:

Địa chỉ:

được quyền thay mặt tôi/ chúng tôi tham dự và biểu quyết trên cổ phần đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của cổ đông trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 tổ chức ngày 08/4/2017 của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh.

Văn bản uỷ quyền này có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông Công ty như đã nêu trên.

Tôi/ Chúng tôi cam đoan và chịu trách nhiệm về sự uỷ quyền này.

....., ngày tháng năm 2017

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(ký ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(ký ghi rõ họ tên – đóng dấu nếu là tổ chức)

.....

.....



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 033 3844196

Fax: 033 3847311

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
(Ngày 08 tháng 04 năm 2017)

STT	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI GIAN
1	Đón khách và kiểm tra tư cách Đại biểu	8h30' – 9h15'
2	Khai mạc cuộc họp	9h15' – 9h20'
3	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu- Bầu Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu- Thông qua nguyên tắc làm việc của Đại hội	9h20' – 9h30'
4	Thông qua Chương trình họp	9h30' – 9h40'
5	Báo cáo của Hội đồng Quản trị về: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tài chính năm 2016 (đã kiểm toán)- Công tác quản lý và hoạt động kinh doanh của Công ty	9h40' – 9h50'
6	Báo cáo của Tổng Giám đốc	9h50' – 10h5'
7	Báo cáo của Ban Kiểm soát	10h5' – 10h15'
8	Đề xuất của Hội đồng Quản trị về: <ul style="list-style-type: none">- Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016;- Kế hoạch tạm ứng cổ tức năm 2017;- Kế hoạch kinh doanh năm 2017;- Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2017;- Thù lao của HĐQT, BKS năm 2017;- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.	10h15' – 10h30'
9	Phát biểu ý kiến và thảo luận	10h30' – 10h45'
10	Biểu quyết thông qua các nghị quyết của Đại hội	10h45' – 11h00'
11	Nghỉ giải lao	11h00' – 11h15'
12	Kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu	11h15' – 11h30'
13	Đọc Biên bản họp Bế mạc cuộc họp	11h30' – 11h40'



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 033 3844196 Fax: 033 3847311

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính thưa: Các quý vị cổ đông,

1. Tình hình kinh doanh và những thành tựu chính Công ty đã đạt được trong năm 2016:

Trong năm 2016, Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”) đã đạt được những kết quả kinh doanh như sau:

- Doanh thu thuần: 375.575.942.381 VNĐ, tăng trưởng 0,3% so với năm 2015, đạt 87,3% so với kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế riêng của Công ty: 33.401.989.255 VNĐ, tăng trưởng 31,3% so với năm 2015, vượt 22,3% so với kế hoạch

Trong năm 2016, mặc dù doanh thu của Công ty gần như không tăng trưởng, nhưng nhờ cắt giảm các chi phí và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn mà lợi nhuận sau thuế đã vượt so với kế hoạch đặt ra.

Ngoài ra, năm 2016 Công ty tập trung vào việc mở rộng hệ thống phân phối cũng như cơ cấu lại bộ máy tổ chức của Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2016:

Trong năm 2016, Hội đồng Quản trị đã thực hiện:

- Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;
- Phối hợp chặt chẽ với Tổng Giám đốc và Ban điều hành để đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời các yêu cầu kinh doanh cho Công ty;
- Quyết định việc cơ cấu lại mô hình kinh doanh và cơ cấu tổ chức của Công ty, mang lại hiệu quả trong công tác quản lý;
- Trong năm 2016, Hội đồng Quản trị được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao: Chủ tịch Hội đồng Quản trị là 30.000.000 đồng/ tháng/ người; các thành viên Hội đồng Quản trị là 20.000.000 đồng/ tháng/ người. Tuy nhiên, một số thành viên Hội đồng Quản trị không nhận thù lao. Tổng mức thù lao của Hội đồng Quản trị trong năm 2016 là 655.000.000 đồng.
- Các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty được ban hành trong năm 2016:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	44/2016/NQ-HĐQT	29/3/2016	Thông qua các giao dịch nội bộ.
2.	107/2016/NQ-HĐQT	15/4/2016	Thông qua: - Kết quả kinh doanh Quý I/2016 của Công ty; - Kế hoạch và phương án kinh doanh năm 2016 của Công ty trên cơ sở triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; - Thông qua các quy chế, chính sách của Công ty; - Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc.
3.	01/2016/NQ-HĐQT	13/5/2016	Phê duyệt việc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định lương thưởng của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm
4.	03/2016/NQ-HĐQT	28/10/2016	Thông qua việc đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch UpCom.
5.	04/2016/NQ-HĐQT	28/10/2016	Phê duyệt chia tách phòng kinh doanh.

3. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành:

- Tổng Giám đốc và Ban điều hành của Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty;
- Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã kịp thời cập nhật tình hình, đưa ra các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị phương án giải quyết;
- Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và hiệu quả các nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội đồng Quản trị;
- Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã hoạt động tích cực, vận dụng hiệu quả các nguồn lực kinh doanh của Công ty.

4. Mục tiêu hoạt động năm 2017:

Năm 2017 được dự kiến sẽ là một năm có nhiều khó khăn và thách thức của Công ty về doanh số và sản lượng tiêu thụ; cùng với việc nâng cao công suất sản xuất và phát triển sản phẩm mang tính đa dạng, chất lượng.

- Năm 2017, Công ty tập trung vào đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa máy móc thiết bị tại các nhà máy, phân xưởng sản xuất của Công ty; đồng thời với việc đầu tư xây dựng nhà máy, cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị nhằm tìm kiếm cơ hội gia công các sản phẩm trong cùng tập đoàn Masan ở phía Bắc.

- Năm 2017, Công ty tiếp tục mở rộng phân phối trên phạm vi các tỉnh phía Bắc, đồng thời với việc tập trung vào các thị trường trọng điểm.
- Năm 2017, Công ty sẽ tung ra các sản phẩm mới được phát triển trên nền nước khoáng Quang Hanh cũng như phát triển các sản phẩm chủ lực với hai tiêu chí cốt lõi: vừa tốt cho sức khỏe người tiêu dùng và vừa giải khát sáng khoái.

Chúng tôi tin rằng với đội ngũ nhân lực tài năng, nhiều kinh nghiệm và đầy tâm huyết, chúng ta sẽ đạt được những kỳ vọng đã đặt ra trong năm 2017.

Xin cảm ơn.

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 29 tháng 03 năm 2017

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

NGUYỄN THIỀU NAM



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh
Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 033 3844196

Fax: 033 3847311

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 03 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh

- Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“*Công ty*” hoặc “*Quảng Ninh*”);
- Căn cứ vào báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31/12/2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG;

Ban Kiểm Soát xin báo cáo trước Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) kết quả thẩm định tình hình tài chính Công ty năm 2016 và công tác quản lý Công ty của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc trong năm 2016 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2016:

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã thực hiện:

1. Tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý các hoạt động của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc (TGD) liên quan đến việc tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty.
2. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2016;
3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thông kê và lập báo cáo tài chính.
4. Xem xét Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.
5. Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã xem xét các hoạt động liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị công ty theo quy định.
6. Năm 2016, ngoài thù lao được nhận theo phê duyệt của ĐHĐCĐ, hoạt động của Ban kiểm soát không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào.

II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2016:

1. Bảng cân đối kế toán:

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016 VND	1/1/2016 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		75.068.990.344	120.605.219.525
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	60.736.050.776	88.840.528.558
Tiền	111		9.736.050.776	88.840.528.558
Các khoản tương đương tiền	112		51.000.000.000	-
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5	2.500.000.000	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		2.500.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.977.148.305	1.414.767.002
Phải thu của khách hàng	131		752.080.682	1.003.399.380
Trả trước cho người bán	132		404.520.000	16.800.000
Phải thu khác	136	6	820.547.623	394.567.622
Hàng tồn kho	140	7	9.033.190.016	28.549.669.806
Hàng tồn kho	141		10.185.741.968	28.549.669.806
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.152.551.952)	-
Tài sản ngắn hạn khác	150		822.601.247	1.800.254.159
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		822.601.247	755.139.399
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	151		-	890.412.758
Thuế phải thu Nhà nước	153		-	154.702.002
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 240 + 260)	200		82.330.894.137	91.312.872.947
Tài sản cố định	220		44.337.457.005	55.377.234.994
Tài sản cố định hữu hình	221	8	31.702.464.514	37.555.481.378
Nguyên giá	222		63.818.942.677	63.982.374.978
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(32.116.478.163)	(26.426.893.600)
Tài sản cố định vô hình	227	9	12.634.992.491	17.821.753.616
Nguyên giá	228		17.380.197.798	20.749.816.362
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(4.745.205.307)	(2.928.062.746)
Tài sản dở dang dài hạn	240		329.109.979	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	10	329.109.979	-
Tài sản dài hạn khác	260		37.664.327.153	35.935.637.953
Chi phí trả trước dài hạn	261	11	36.290.309.292	35.935.637.953
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	12	1.374.017.861	-
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		157.399.884.481	211.918.092.472

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016 VND	1/1/2016 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		44.443.511.466	131.708.708.712
Nợ ngắn hạn	310		28.887.940.466	114.558.728.459
Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	11.175.177.280	704.630.715
Người mua trả tiền trước	312		399.664.466	105.139.071
Thuế phải nộp Nhà nước	313	14	4.074.426.414	2.686.676.970
Phải trả người lao động	314		4.360.309.049	15.589.594.248
Chi phí phải trả	315	15	8.107.458.013	-
Phải trả ngắn hạn khác	319	16(a)	241.705.244	83.687.193.319
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	17	529.200.000	11.785.494.136
Nợ dài hạn	330		15.555.571.000	17.149.980.253
Phải trả người bán dài hạn	331	13	6.238.980.000	12.477.960.000
Phải trả dài hạn khác	337	16(b)	2.068.458.000	4.672.020.253
Dự phòng phải trả dài hạn	342	18	7.248.133.000	-
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		112.956.373.015	80.209.383.760
Vốn chủ sở hữu	410	19	112.956.373.015	80.209.383.760
Vốn cổ phần	411	20	80.000.000.000	80.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412	20	176.083.000	176.683.000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		32.780.290.015	33.300.760
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm/kỳ trước	421a		33.300.760	-
- LNST chưa phân phối năm/kỳ này	421b		32.746.989.255	33.300.760
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		157.399.884.481	211.918.092.472

2/. Kết quả hoạt động kinh doanh:

	Mã số	Thuyết minh	Năm kết thúc ngày 31/12/2016 VND	Giai đoạn từ ngày 25/12/2015 đến 31/12/2015 VND
Doanh thu bán hàng	01	22	398.431.918.238	-
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	22	22.855.975.857	-
Doanh thu thuần về bán hàng (10 = 01 - 02)	10	22	375.575.942.381	-
Giá vốn hàng bán	11	23	255.315.998.699	-
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		120.259.943.682	-
Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	958.170.080	42.711.463
Chi phí tài chính	22		109.653.299	-
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		109.653.299	-
Chi phí bán hàng	25	25	58.988.341.324	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26	21.546.534.838	18.182
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		40.573.584.301	42.693.281
Thu nhập khác	31		1.683.695.196	-
Chi phí khác	32		463.441.550	-
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		1.220.253.646	-
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		41.793.837.947	42.693.281
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	9.765.866.553	9.392.521
Lợi ích thuế TNDN hoãn lại	52	28	(1.374.017.861)	-
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		33.401.989.255	33.300.760
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	29	4.175	217

III. ĐÁNH GIÁ HỆ QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016:

Các số liệu về tình hình tài chính và tình hình hoạt động kinh doanh năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán theo quy định của Bộ Tài chính (do Công ty TNHH KPMG thực hiện và xác nhận), đã có hồ sơ kiểm toán lưu tại Công ty, các số liệu đảm bảo chính xác.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Sản lượng sản xuất: 63,93 triệu lít, giảm 7,48% so với kế hoạch giao
- Sản lượng tiêu thụ: 63,75 triệu lít, giảm 7,74% so với kế hoạch giao
- Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2016: 378.218 triệu đồng, giảm 8,4% so với kế hoạch giao
- Tổng lợi nhuận trước thuế 41.794 triệu đồng, tăng 19,4% so với kế hoạch giao
- Nộp ngân sách nhà nước 36.480 triệu đồng.

2. Tình hình tài chính của doanh nghiệp:

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn: 2,6 lần
- Hệ số bảo toàn vốn: 1,4 lần
- Năm 2016, Công ty kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển được vốn của nhà đầu tư, tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư đạt bình quân 34,58%.

3. Tình hình quản lý và sử dụng vốn và tài sản:

- Tình hình trích khấu hao tài sản: Trích đúng với các quy định của Bộ Tài chính.
- Tình hình công nợ phải thu đến kỳ báo cáo:
- Tổng số nợ phải thu: 752 triệu đồng, so với doanh thu tiền hàng phải thu trong năm chiếm tỷ lệ 0,2% rất nhỏ.
- Công ty đã thực hiện quản lý rất tốt công nợ phải thu, không có nợ xấu, nợ khó đòi, không có nợ quá hạn phải trả.
- Tình hình công nợ phải trả đến kỳ báo cáo:
- Tổng số nợ phải trả: 44.444 triệu đồng, trong đó: Nợ ngắn hạn phải trả: 28.888 triệu đồng; nợ dài hạn phải trả: 15.556 triệu đồng
- Các khoản công nợ phải trả Công ty đều cân đối được khả năng tài chính, không có khoản nợ phải trả quá hạn trong năm tài chính, không làm ảnh hưởng đến hoạt động tài chính của Công ty.

4. Tình hình chấp hành chế độ chính sách:

- Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo, điều hành nghiêm túc việc thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Nhà nước về kê khai, nộp thuế.
- Chấp hành tốt chế độ, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tuân thủ và chấp hành đầy đủ các quy định về chính sách thuế, chính sách tiền lương, bảo hiểm đối với người lao động và các chính sách khác...

5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ công ích, công tác xã hội trên địa bàn:

- Trong năm 2016, Công ty thực hiện tốt các nghĩa vụ, công tác xã hội trên địa bàn: Đảm bảo tốt vệ sinh môi trường trong và xung quanh các đơn vị sản xuất của Công ty, đảm bảo xanh, sạch đẹp; Công ty luôn tích cực tham gia các hoạt động xã hội, ủng hộ đồng bào các địa phương bị ảnh hưởng do bão lụt, đóng góp các quỹ ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam, quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, tham gia ủng hộ xây dựng khu Đài tưởng niệm các liệt sỹ Gạc ma với số tiền trên 70 triệu đồng.
- Trong dịp tết nguyên đán 2017, Công ty đã trợ cấp khó khăn cho người lao động trong Công ty 21 trường hợp với giá trị gần 30 triệu đồng.

IV. NHẬN XÉT VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÔNG TY CỦA HĐQT NĂM 2016:

1. Năm 2016, HĐQT cơ bản đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
2. HĐQT đã có những hoạt động chỉ đạo, phối hợp hiệu quả với TGD để giải quyết nhanh chóng các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty;
3. Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với thủ tục, thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

V. NHẬN XÉT CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CÔNG TY CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2016:

1. Năm 2016, TGD đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT;

chủ động lập kế hoạch, điều hành sản xuất kinh doanh; củng cố bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty tinh gọn, hiệu quả.

2. Cùng với TGD, Ban điều hành Công ty có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực trong tìm kiếm giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kết luận:

- Các hoạt động của Công ty trong năm 2016 về cơ bản tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Trong năm 2016, Ban Kiểm soát chưa tìm thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu;

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh năm 2017.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. Ban Kiểm Soát
Trưởng Ban**

(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Thị Thùy Dương



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 033 3844196 Fax: 033 3847311

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính thưa các cổ đông,

Tổng Giám đốc Công ty xin báo cáo về các hoạt động của Ban điều hành trong năm 2016 như sau:

1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2016

Năm 2016 là năm đầu tiên Công ty thực hiện mô hình chuyển đổi quản lý doanh nghiệp theo cơ chế cổ phần, cũng là năm tiền đề với nhiều thay đổi, thử thách. Song, với sự nỗ lực, cố gắng của toàn bộ tập thể các cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh vẫn giữ được sự phát triển ổn định, vững chắc, khẳng định được vai trò, vị thế sản phẩm trên thị trường.

Trong năm 2016, tình hình tiêu thụ sản phẩm nước giải khát nói chung và sản phẩm của Công ty nói riêng gặp nhiều khó khăn do một số nguyên nhân sau:

Thời tiết diễn biến phức tạp, mùa vụ chính tiêu thụ sản phẩm gặp mưa bão kéo dài làm ảnh hưởng đến nhu cầu của người tiêu dùng.

Sự cạnh tranh khốc liệt của nhiều loại sản phẩm nước giải khát: Các nhãn hiệu sản phẩm chanh muối với các mức chất lượng và giá bán khác nhau liên tục xuất hiện trên thị trường. Đặc biệt là các loại hàng kém chất lượng, làm nhái theo sản phẩm Faith-Chanh muối, giá rẻ bán tràn lan trên thị trường làm cho người tiêu dùng mất lòng tin về sản phẩm chanh muối nói chung đồng thời làm nhiều thông tin về sản phẩm Faith-Chanh muối nói riêng gây ảnh hưởng không nhỏ tới việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

Mặc dù gặp những khó khăn về thời tiết, về sự cạnh tranh của sản phẩm cùng loại nhưng Công ty vẫn duy trì được nguồn khách hàng ở những thị trường truyền thống, phát triển được nguồn khách hàng ở những thị trường mục tiêu và giữ được ổn định thị trường tiêu thụ. Thực hiện linh hoạt trong chính sách phân phối cũng như bám sát những mục tiêu trong chăm sóc khách hàng. Đảm bảo an toàn trong vận chuyển hàng hoá. Cùng với truyền thống đoàn kết trong toàn Công ty nên cơ bản Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu cơ bản đã đề ra.

Sản lượng sản xuất và tiêu thụ: 63,8 triệu lít nước khoáng các loại

Doanh thu: 375,6 tỷ đồng = 100,27% so với năm 2015

Lợi nhuận sau thuế: 33,40 tỷ đồng = 131,31% so với năm 2015

Trong năm 2016 chỉ tiêu doanh thu của Công ty tăng trưởng không nhiều, nhưng lợi nhuận sau thuế tăng đáng kể là do Công ty thực hiện tốt công tác quản lý, tiết kiệm chi phí.

Chúng tôi tin tưởng rằng với nền tảng này sẽ tạo tiền đề cho năm 2017 và những năm sắp tới Công ty sẽ phát triển về doanh thu và lợi nhuận sẽ được tăng theo.

2. Hoạt động của Ban điều hành trong năm 2016

Trong năm 2016, Ban điều hành đã thực hiện:

- Giám sát, chỉ đạo các cán bộ quản lý thuộc Công ty trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;

- Tham mưu cho Hội đồng Quản trị đề ra các định hướng cũng như giải quyết các yêu cầu kinh doanh cho Công ty;
- Tham mưu cho Hội đồng Quản trị quyết định việc cơ cấu mô hình kinh doanh và cơ cấu tổ chức của Công ty mang lại hiệu quả trong công tác quản lý;

3. Mục tiêu hoạt động kinh doanh năm 2017

Năm 2017 chúng tôi tin tưởng rằng với việc đầu tư của mình cho sản phẩm mới, năng lực sản xuất gia tăng, thị trường mở rộng, sức mạnh thương hiệu được củng cố, hệ thống bán hàng và các kênh phân phối được tăng cường. Đội ngũ lãnh đạo quyết tâm trong chỉ đạo điều hành công ty sẽ đạt được các chỉ tiêu kinh tế như mong đợi. Năm 2017 phấn đấu:

Doanh thu: Cam kết 385 tỷ đồng; Mong muốn: 420 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: Cam kết: 35 tỷ đồng; Mong muốn: 42 tỷ đồng

Biện pháp thực hiện

- *Về chính sách nhân sự:* Từng bước đưa vào áp dụng chỉ số đánh giá thực hiện công việc (KPI) để đảm bảo người lao động thực hiện đúng các trách nhiệm của từng vị trí chức danh cụ thể, qua đó nâng cao hiệu quả của thực hiện công việc, góp phần làm cho việc đánh giá thực hiện công việc trở nên minh bạch, rõ ràng, cụ thể, công bằng và hiệu quả hơn.
- *Về đầu tư nhà xưởng, máy móc thiết bị:*
 - + Năm 2017, Công ty có kế hoạch phát triển 2 sản phẩm mới được sản xuất tại Phân xưởng Suối Mơ. Với năng lực thiết bị, mặt bằng như kho hiện có mà sản phẩm phát triển được như kỳ vọng thì khả năng năng lực sản xuất sẽ không đáp ứng kịp. Với kế hoạch này, Công ty sẽ căn cứ vào khả năng tiêu thụ để có đề xuất đầu tư cụ thể. Trước mắt sử dụng thiết bị hiện có và đầu tư thêm một số thiết bị: Hệ thống lọc, máy bán date, máy dán thùng.
 - + Xây dựng Nhà điều hành và phòng Lab, thiết bị phòng lab, máy phóng nhân tự động tại phân xưởng Quang Hanh và nâng cấp một số hạng mục nhà xưởng nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất.
- *Định hướng phát triển thị trường:*
 - + Thực hiện tái cấu trúc lại thị trường nhằm xây dựng được Hệ thống bán hàng theo mô hình Nhà Phân Phối để phát triển theo hướng sâu - rộng và vững bền trước xu thế cạnh tranh ngày càng cao.
 - + Thực hiện mô hình nhà Phân phối, Đại lý trực thuộc công ty. Xây dựng các hoạt động bán hàng khách sỉ nhằm kiểm soát được khách sỉ thông qua nhà phân phối với các chương trình hỗ trợ thúc đẩy bán hàng theo cam kết trực tiếp với Công ty.
 - + Trên cơ sở đặc tính sản phẩm và tính chất mùa vụ, tập trung khai thác triệt để khả năng tiêu thụ có thể để thực hiện chỉ tiêu kinh doanh và hạn chế thấp nhất sự cạnh tranh xâm lấn của các sản phẩm đồng dạng.
 - + Thực hiện các hoạt động tái tung các sản phẩm chủ đạo hiện hữu trên cơ sở kiểm soát được giá trị thương mại nhằm đảm bảo được lợi nhuận mục tiêu. Tái cấu trúc nhằm xây dựng được một Hệ thống khỏe, đủ năng lực cạnh tranh, tin tưởng, gắn bó và luôn tập trung nguồn lực hợp tác kinh doanh cùng Công ty.
 - + Thực hiện các hoạt động xúc tiến hỗ trợ bán hàng một cách hiệu quả, linh hoạt, đúng thời điểm và đủ mạnh để thúc đẩy bán hàng.
 - + Năm 2017, Công ty sẽ tung ra sản phẩm mới được phát triển trên nền nước khoáng Quang hanh với tiêu chí: Dễ uống vừa giải khát vừa tốt cho sức khỏe người tiêu dùng.

Chúng tôi tin rằng với đội ngũ nhân lực kinh nghiệm và đầy tâm huyết, định hướng đúng đắn trong sản xuất và kinh doanh, chúng ta sẽ đạt được những kỳ vọng đặt ra trong năm 2017.

Trân trọng!

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 29 tháng 03 năm 2017

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**

(Đã ký, đóng dấu)

Đàm Sơn



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 033 3844196 Fax: 033 3847311

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

V/v: Kế hoạch kinh doanh năm 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2017 của Công ty như sau:

Sản lượng	73 – 80,5 triệu lít
Doanh thu	385 – 420 tỷ VNĐ
Lợi nhuận sau thuế	35 – 42 tỷ VNĐ

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 29 tháng 03 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký, đóng dấu)

NGUYỄN THIỀU NAM



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 033 3844196 Fax: 033 3847311

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 tóm tắt kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và lợi nhuận giữ lại tính đến thời điểm 31/12/2016 như sau:

Đơn vị tính	VNĐ'000
Doanh thu thuần	375.575.942
Lợi nhuận trước thuế	41.793.838
Thuế thu nhập Doanh nghiệp	9.765.867
Thuế thu nhập Doanh nghiệp hoãn lại	-1.374.018
Tổng Lợi nhuận sau thuế trong kỳ	33.401.989
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông vốn chủ sở hữu Công ty trong kỳ	
Lợi nhuận giữ lại đầu kỳ	33.301
Lợi nhuận sau thuế của Công ty trong kỳ	33.401.989
Chia cổ tức tăng vốn trong kỳ	-
Trích lập quỹ	-
Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016	655.000
Lợi nhuận giữ lại cuối kỳ	32.780.290

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 của Công ty:

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0 đồng.
- Chia cổ tức bằng tiền: 12%. Thời gian chi trả: trong vòng 6 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, quyết định các vấn đề liên quan và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo đúng quy định pháp luật.

Đồng thời, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2017. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2017, bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả.

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 29 tháng 03 năm 2017

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

NGUYỄN THIỀU NAM



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 033 3844196 Fax: 033 3847311

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
V/v: Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017.

1. Thù lao HĐQT	1.1 Chủ tịch HĐQT (30 triệu đồng/ tháng) 1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người/)
2. Thù lao BKS	2.1 Trưởng BKS (5 triệu đồng/ tháng) 2.2 TV. BKS (3 triệu đồng/ người/ tháng)

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 29 tháng 03 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký, đóng dấu)

NGUYỄN THIỀU NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
=== o0o ===



SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT/BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH

- Họ và tên: **NGUYỄN VIỆT DŨNG**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 27/06/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: Ngày cấp Nơi cấp
- Địa chỉ thường trú:
- Số điện thoại liên lạc:
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh; Tiến sỹ (Tài chính - Ngân hàng)
- Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
08/2001 - 08/2005	Kế toán viên, Chuyên viên hành chính - nhân sự, Tiền lương, Chuyên viên XDDB, Thư ký tổng hợp, chi nhánh Ngân hàng Ngoại thương Quảng Ninh (Vietcombank)
09/2005 - 8/2007	Trưởng phòng Kế toán, chi nhánh Ngân hàng Sài Gòn Công thương Quảng Ninh (Saigonbank).
9/2007 - 3/2010	Phó Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Kỹ thương tỉnh Quảng Ninh (Techcombank), Giám đốc chi nhánh Techcombank Móng Cái (từ 6/2008)
4/2010 - 06/2010	Chuyên viên tổng hợp, Văn phòng Thành ủy Móng Cái
07/2010 - 10/2010	Phó Chánh Văn phòng, Thành ủy Móng Cái

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
11/2010 - 9/2011	Bí thư Đảng ủy phường Bình Ngọc, thành phố Móng Cái - Quảng Ninh
10/2011 - 8/2015	Thành ủy viên, Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch, Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái
9/2015 – 8/2016	Thành ủy viên, Trưởng phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái
9/2016 đến nay	Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Ninh

11. Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay: Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Ninh

12. Quan hệ thân nhân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp, đơn vị công tác
Bố	Nguyễn Xuân Hoài	1948		Nghi hưu
Mẹ	Nguyễn Thị Diễm	1949		Nghi hưu
Anh	Nguyễn Tuấn Hưng	1976		Đội trưởng Đội Điều tra tổng hợp, Phòng PA44, Công an tỉnh Quảng Ninh.
Anh	Nguyễn Việt Hà	1978		Trưởng phòng Kinh doanh- Xí nghiệp xăng dầu Quảng Ninh, Công ty xăng dầu B12 Quảng Ninh.
Em	Nguyễn Thị Thùy Dung	1984		Kế toán viên, Ngân hàng kỹ thương Việt Nam, chi nhánh Techcombank Nội Bài, Hà Nội
Vợ	Vũ Thị Thùy Dương	1981		Phó trưởng khoa Khoa học cơ bản, Trường Cao Đẳng Y Quảng Ninh.
Con	Nguyễn Việt Hùng	2007		Còn nhỏ.
Con	Nguyễn Phúc Quang	2012		Còn nhỏ

13. Tổng số lượng cổ phần nắm giữ, trong đó: 1.152.900 cổ phần

+ Số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: cổ phần.

+ Số lượng cổ phần được ủy quyền nắm giữ: 1.152.900 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hạ Long, ngày 22 tháng 3 năm 2017
Xác nhận của chính quyền
địa phương/nơi công tác



[Handwritten signature in blue ink]

Đào Thanh Lương

Hạ Long, ngày 22 tháng 3 năm 2017
Người khai



[Handwritten signature in blue ink]

Nguyễn Việt Dũng

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 08 tháng 04 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 đã được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“**Công ty**”);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty ngày 08/4/2017.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về công tác quản lý và hoạt động kinh doanh năm 2016 của Công ty.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác quản lý Công ty năm 2016 của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2016 và định hướng phát triển năm 2017 của Công ty.
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.
- Điều 5.** Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2017 của Công ty.

Sản lượng	73 – 80,5 triệu lít
Doanh thu	385 – 420 tỷ VNĐ
Lợi nhuận sau thuế	35 – 42 tỷ VNĐ

- Điều 6.** Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2016 của Công ty.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0 đồng.
 - Chia cổ tức bằng tiền: 12%. Thời gian chi trả: trong vòng 6 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, quyết định các vấn đề liên quan và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo đúng quy định pháp luật.

Điều 7. Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2017. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2017, bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả.

Điều 8. Phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017 của Công ty là Công ty TNHH KPMG.

Điều 9. Phê duyệt thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017.

1. Thù lao HĐQT	1.1 Chủ tịch HĐQT (30 triệu đồng/ tháng) 1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người/)
2. Thù lao BKS	2.1 Trưởng BKS (5 triệu đồng/ tháng) 2.2 TV. BKS (3 triệu đồng/ người/ tháng)

Điều 10. Thông qua việc Ông Đặng Quốc Bình từ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020 (việc từ nhiệm có hiệu lực từ ngày 20/3/2017) và phê duyệt việc Hội đồng Quản trị bổ nhiệm Ông Nguyễn Việt Dũng thay thế (việc bổ nhiệm có hiệu lực từ ngày 20/3/2017).

Điều 11. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nguyễn Thiệu Nam



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh
Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 033 3844196

Fax: 033 3847311

NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
(Ngày 08 tháng 04 năm 2017)

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Nước khoáng Vĩnh Hảo được tiến hành khi có số cổ đông/ người ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 20/3/2017.
2. Đại hội đồng cổ đông làm việc theo chương trình, nội dung đã được thông qua.
3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp, được phát 3 Phiếu biểu quyết, gồm:
 - Phiếu biểu quyết giơ tay: Biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu, không thu vào thùng phiếu.
 - Phiếu biểu quyết số 1: Biểu quyết thông qua các vấn đề in sẵn trong Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết số 2: Dùng để biểu quyết khi phát sinh vấn đề mới tại Đại hội cần phải bỏ phiếu kín.
4. Cổ đông kiểm tra lại số lượng Phiếu biểu quyết được nhận và các thông tin ghi trên Phiếu biểu quyết (đặc biệt là tổng số phiếu biểu quyết), nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết chính xác.
5. Đoàn Chủ tịch có quyền điều hành Đại hội theo quy định pháp luật và cổ đông dự họp có nghĩa vụ tuân thủ pháp luật và quyết định của Đoàn Chủ tịch.
6. Cổ đông bỏ ra về khi chưa hết chương trình Đại hội thì coi như cổ đông đó tự ý từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của mình tại Đại hội từ thời điểm đó.
7. Cổ đông đến muộn sẽ được tham gia biểu quyết các vấn đề phát sinh sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký dự họp Đại hội.
8. Cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến đề nghị đăng ký với Ban tổ chức Đại hội hoặc giơ tay. Chủ tọa sẽ mời từng cổ đông phát biểu. Đề nghị cổ đông không phát biểu những nội dung không liên quan đến chương trình họp đã được Đại hội thông qua.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Tỉnh Quảng Ninh, ngày 08 tháng 04 năm 2017

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh.

Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh xin công bố thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty như sau:

1. Phiếu biểu quyết:

Ban tổ chức phát hành 02 loại Phiếu biểu quyết, gồm:

- 1.1. Phiếu biểu quyết giơ tay: để biểu quyết một số vấn đề thông thường theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại cuộc họp và không phải thu vào thùng phiếu.
- 1.2. Phiếu biểu quyết lựa chọn (lựa chọn: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến): để biểu quyết về vấn đề quan trọng trình xin ý kiến Đại hội theo báo cáo, đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại cuộc họp và được thu vào thùng phiếu.

2. Cách thức biểu quyết:

2.1. **Đối với Phiếu biểu quyết giơ tay:** biểu quyết theo phổ thông đầu phiếu.

Đối với một số vấn đề thông thường như bầu ban bầu cử và ban kiểm phiếu; thông qua Chương trình họp, Nghị quyết của Đại hội, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp giơ Phiếu biểu quyết giơ tay khi Đoàn Chủ tịch lần lượt đề nghị biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

2.2. **Đối với Phiếu biểu quyết lựa chọn** (lựa chọn: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến): biểu quyết theo số cổ phần đại diện.

2.2.1 Đề nghị cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đánh dấu V hoặc X vào **một** trong 03 ô cần biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

2.2.2 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp không đánh dấu vào bất kỳ ô nào hoặc không bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu thì được xem là **Không có ý**

kiến.

2.3. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để xin cấp lại phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại phiếu cũ.

3. Nguyên tắc xác định Phiếu biểu quyết hợp lệ và Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

3.1. Phiếu biểu quyết hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra có đóng dấu của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định;
- Đối với Phiếu biểu quyết dưới hình thức lựa chọn (Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến) chỉ được đánh dấu V hoặc X vào **một** trong 03 ô cần biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

3.2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết không phải do Ban tổ chức phát ra; hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định.
- Đánh dấu nhiều hơn một sự lựa chọn trong ba hình thức lựa chọn: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến đối với Phiếu biểu quyết dưới hình thức lựa chọn; hoặc đánh dấu khác dấu X hoặc V.

4. Nguyên tắc thu, kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu:

4.1. Sau khi biểu quyết, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu đã được niêm phong. Để việc kiểm phiếu được nhanh chóng, đề nghị Quý cổ đông không gấp, vò các Phiếu biểu quyết khi bỏ vào thùng phiếu. Việc thu Phiếu biểu quyết kết thúc khi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có mặt tại cuộc họp đã cho Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu hoặc khi kết thúc thời hạn thu Phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu và bầu cử thông báo.

4.2. Thủ tục kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu.

4.3. Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính theo quy định pháp luật và được công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

5. Thông qua quyết định của Đại hội:

Quyết định của Đại hội được thông qua dưới hình thức biểu quyết khi đạt tỷ lệ tối thiểu theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty:

5.1. Đối với quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức, quản lý Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài

chính gần nhất của Công ty: có ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền dự họp chấp thuận.

5.2. Các vấn đề khác: có ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông có mặt trực tiếp hoặc người đại diện theo uỷ quyền dự họp chấp thuận.

6. Khiếu nại về việc biểu quyết và kiểm phiếu:

- Mọi khiếu nại, thắc mắc về việc biểu quyết và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu giải quyết trong trường hợp khiếu nại, thắc mắc được nêu trước khi Biên bản họp được công bố.